

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 12, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1321/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Tuấn Đ, sinh năm 1968

Nơi thường trú: Xóm E, thôn V, thị trấn V, huyện Ứ, thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú hiện nay: Số A, Tổ A, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1967

Nơi thường trú: Số A, Tổ A, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Tuấn Đ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1967.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 24/2005, quyển 01 ngày 23/02/2005 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Hà Tây không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Tuấn Đ và bà Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ông Trần Tuấn Đ và bà Nguyễn Thị V xác định có 02 con chung tên Trần Hồng N, sinh ngày 21/9/2003 và Trần Minh H, sinh ngày 13/01/2009. Nay trẻ Trần Hồng N đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai bên thoả thuận ông Trần Tuấn Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Minh H và ông Trần Tuấn Đ không yêu cầu bà Nguyễn Thị V phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở bà Nguyễn Thị V thực hiện quyền này.

Vì quyền và lợi ích của con chung sau này, một hoặc hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung của người không trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ chung: Ông Trần Tuấn Đ và bà Nguyễn Thị V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí:

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, ông Trần Tuấn Đ tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0031407 ngày 15/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho ông Trần Tuấn Đ 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng còn lại theo biên lai đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q.12;
- Các đương sự;
- UBND xã An Khánh, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo